TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-HNGĐ	***D, ngày 27 tháng 3 năm 2018***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu N 1, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1977, nơi cư trú: Khu N 1, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 19 ngày tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Đỗ Xuân Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Xuân Đ thuận tình ly hôn.

Về vấn đề con chung: Vợ chồng có 01con chung là Đỗ Nhật M, sinh ngày 08/7/2014. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho chị N tiếp tục nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 14083 ngày 02/3/2018. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận D, HP;
- Chi cục THADS quận D, HP;
- UBND P. A, quận D, HP (số 11/2014);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Trung